

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ XÂY DỰNG

Số: 468 /SXĐ-GĐ&QLCL

Hướng dẫn kiểm tra công tác nghiệm
thu đưa công trình vào sử dụng các
dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 17 tháng 7 năm 2014

Kính gửi:

- Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành;
- UBND các huyện, thành phố Lai Châu;
- Các Chủ đầu tư;
- Các Ban quản lý dự án;
- Các đơn vị Tư vấn, các nhà thầu thi công.

Ngày 06/02/2013, Chính phủ ban hành Nghị định 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 về quản lý chất lượng công trình xây dựng (Nghị định 15/2013/NĐ-CP) có hiệu lực thi hành từ ngày 15/4/2013. Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng, văn bản số 2814/BXD-GĐ ngày 30/12/2013 về việc kiểm tra công tác nghiệm thu công trình, báo cáo về tình hình chất lượng và công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Đến nay UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 Quy định về phân cấp thẩm quyền thẩm tra thiết kế xây dựng công trình và thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên việc thực hiện các quy định nêu trên của một số Chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh còn lúng túng và chưa thống nhất, vẫn còn Chủ đầu tư chưa triển khai thực hiện. Để thống nhất việc thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng, Sở Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn như sau:

1. Phạm vi, đối tượng và thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

Phạm vi, đối tượng và thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo quy định tại Điều 1, 2, 3 của Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền thẩm tra thiết kế xây dựng công trình và thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Trách nhiệm của chủ đầu tư

- Hằng năm sau khi được giao kế hoạch đầu tư, căn cứ theo tiến độ thực hiện dự án được phê duyệt, các Chủ đầu tư lập bảng đăng ký kế hoạch kiểm tra nghiệm thu về Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các phòng ban chuyên môn của các huyện, thành phố theo phân cấp trước ngày 31 tháng 01 để làm cơ sở tổng hợp, lập kế hoạch kiểm tra cho cả năm.

(Biểu mẫu đăng ký kế hoạch kiểm tra nghiệm thu của Chủ đầu tư theo Phụ lục 01 kèm theo hướng dẫn này)

- Sau khi khởi công công trình, chủ đầu tư có trách nhiệm lập báo cáo gửi Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các phòng ban chuyên môn của các huyện, thành phố theo phân cấp các thông tin sau: tên và địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư, tên công trình, địa điểm xây dựng, quy mô và tiến độ thi công dự kiến của công trình (tham khảo phụ lục 02 kèm theo hướng dẫn này).

- Trường hợp trong quá trình thi công công trình có điều chỉnh về tiến độ thi công thì các chủ đầu tư phải gửi báo cáo đến cơ quan chuyên môn về xây dựng liên quan để theo dõi, tổng hợp và điều chỉnh kế hoạch kiểm tra.

- Trước 10 ngày làm việc so với ngày chủ đầu tư dự kiến tổ chức nghiệm thu đưa công trình, hạng mục công trình vào sử dụng, chủ đầu tư phải gửi cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền báo cáo hoàn thành hạng mục công hoặc hoàn thành công trình cùng danh mục hồ sơ hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình (tham khảo phụ lục 03 kèm theo).

3. Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng của cơ quan chuyên môn có chức năng quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là cơ quan chuyên môn về xây dựng)

- Hàng năm sau khi nhận được bảng đăng ký kế hoạch kiểm tra nghiệm thu của các Chủ đầu tư, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổng hợp kế hoạch kiểm tra nghiệm thu các công trình xây dựng theo lĩnh vực quản lý, phòng Công thương, phòng Quản lý đô thị thành phố có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch kiểm tra nghiệm thu các công trình xây dựng theo phân cấp và gửi báo cáo kế hoạch về Sở Xây dựng để nắm bắt, tổng hợp và thông báo kế hoạch kiểm tra nghiệm thu các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh (tham khảo phụ lục 04 kèm theo).

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra tại một số giai đoạn chuyên bước thi công quan trọng của công trình và kiểm tra công trình lần cuối sau khi nhận được báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình.

+ Thời điểm dự kiến kiểm tra lần 1, lần 2 là các thời điểm chuyên bước thi công quan trọng của công trình. Ví dụ đối với công trình dân dụng, công nghiệp là tại các thời điểm đổ bê tông móng (sau khi nghiệm thu cốt thép, ván khuôn móng, chuẩn bị đổ bê tông), thời điểm đổ bê tông sàn, ... ; đối với công trình giao thông các thời điểm trên có thể là thi công xong phần nền, phần mặt, các thời điểm thi chuyên bước của cầu cống vừa và lớn (phần móng, kết cấu) ; đối với công trình Nông nghiệp và PTNT là các thời điểm hoàn thiện đào hồ móng, thời điểm đổ bê tông kênh mương, thời điểm thi công xong phần kết cấu ngầm (trước khi lấp đất), xử lý chống thấm ... ; đối với công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác là các thời điểm thi công các phân công việc quan trọng, quyết định đến an toàn kết cấu, chất lượng của công trình.

+ Kiểm tra lần cuối sau khi nhận được báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình của Chủ đầu tư.

- Nội dung và phương pháp kiểm tra:

+ Kiểm tra hiện trạng các bộ phận công trình bằng trực quan và kiểm tra, đối chiếu các số liệu quan trắc, đo đạc so với yêu cầu của thiết kế.

+ Kiểm tra sự tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và đánh giá sự phù hợp theo yêu cầu của thiết kế dựa trên hồ sơ hoàn thành công trình (*tham khảo phụ lục 05 – Đối với công trình xây dựng dân dụng; các công trình chuyên ngành khác thì các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tham khảo, bổ sung cho phù hợp với công trình chuyên ngành do mình quản lý để thực hiện*).

+ Trường hợp cần thiết, cơ quan chuyên môn về xây dựng được quyền yêu cầu chủ đầu tư ký hợp đồng với đơn vị sự nghiệp hoặc tổ chức, cá nhân có năng lực phù hợp tham gia thực hiện việc kiểm tra hồ sơ, đánh giá sự phù hợp theo yêu cầu của thiết kế.

+ Trường hợp kiểm tra hồ sơ phát hiện thấy tổ chức thí nghiệm không đủ điều kiện năng lực theo quy định, số liệu kết quả thí nghiệm không đủ độ tin cậy; kiểm tra hiện trạng bằng trực quan, các số liệu quan trắc, đo đạc cho thấy công trình, hạng mục công trình, bộ phận công trình xây dựng không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của thiết kế (nghiêng, lún, nứt, thấm ... vượt quy định cho phép) thì cơ quan chuyên môn về xây dựng yêu cầu chủ đầu tư tổ chức thực hiện thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng, thí nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu công trình.

+ Trường hợp thực hiện thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng, thí nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu công trình theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng thì các tổ chức tư vấn thực hiện các công việc này phải được các cơ quan nêu trên chấp thuận.

4. Chi phí kiểm tra

Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng được lập dự toán và tính trong tổng mức đầu tư xây dựng công trình bao gồm:

- Chi phí kiểm tra của cơ quan chuyên môn về xây dựng bao gồm: chi phí đi lại, phụ cấp lưu trú, ở, ... được tính theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính.

- Chi phí thuê tổ chức, cá nhân tư vấn tham gia kiểm tra được thực hiện theo quy định tại Điểm 3.5 Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 25/5/2010 của Bộ Xây dựng; giá trị căn cứ vào khối lượng công việc thực hiện được tính theo quy định tại Phụ lục hướng dẫn lập dự toán chi phí tư vấn kèm theo Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Đối với các dự án đã được phê duyệt nhưng chưa có chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng thì Chủ đầu tư phê duyệt bổ sung dự toán chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu.

- Đối với dự án chưa được phê duyệt, chủ đầu tư đưa chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng vào tổng mức đầu tư trong hồ sơ trình duyệt dự án.

5. Thông báo kết quả kiểm tra:

- Kết thúc từng đợt kiểm tra, cơ quan chuyên môn về xây dựng lập biên bản kết quả kiểm tra, nêu rõ các vấn đề tồn tại (nếu có) để chủ đầu tư khắc phục (tham khảo phụ lục 06).

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra công trình lần cuối, nếu hiện trạng chất lượng công trình và hồ sơ hoàn thành công trình đáp ứng được yêu cầu của thiết kế và quy định của pháp luật, đảm bảo đủ điều kiện khai thác và sử dụng công trình thì cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo chấp thuận cho chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng (tham khảo phụ lục 07).

- Trường hợp các Chủ đầu tư không thực hiện đăng ký kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu: Đề nghị các Sở quản lý công trình chuyên ngành không chấp thuận cho chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng và Sở Tài chính không thực hiện thẩm tra quyết toán công trình khi không có thông báo của các Sở quản lý công trình chuyên ngành chấp thuận cho chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

- Trường hợp công trình có biểu hiện không đảm bảo an toàn vận hành, khai thác và sử dụng (an toàn chịu lực, an toàn phòng cháy và chữa cháy, an toàn môi trường và các an toàn khác theo quy định của pháp luật có liên quan); vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình thì cơ quan chuyên môn về xây dựng không chấp thuận cho chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng. Việc tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng chỉ được thực hiện nếu các bên có liên quan khắc phục, giải quyết được các tồn tại và vi phạm.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để xem xét sửa đổi cho phù hợp. Địa chỉ mail: soxaydung-laichau@chinhphu.vn; điện thoại: 02313.876608.

Trên đây là hướng dẫn kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn của Sở Xây dựng. Đề nghị các Sở quản lý công trình chuyên ngành, các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan cùng phối hợp thực hiện để nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- UBND các huyện, T.p Lai Châu;
- Các Chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;
- Các sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước các huyện, tỉnh (Phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, GD&QLCL.



Bùi Quang Sắc

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 16/HD-SXD ngày 17/7/2014)

BẢNG ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU ĐƯA CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG NĂM ...

CHỦ ĐẦU TƯ:

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ, SỐ ĐIỆN THOẠI:



STT	Tên công trình	Địa điểm XD	TMĐT (tỷ đồng)	Tiến độ thực hiện		Kế hoạch kiểm tra nghiệm thu dự kiến (tháng/năm)		
				Khởi công	Hoàn thành	Lần 1	Lần 2	Lần cuối (sau khi nhận được báo cáo hoàn thành của CĐT)
I	Công trình dân dụng							
1								
...								
II	Công trình công nghiệp							
1								
...								
III	Công trình giao thông							
1								
...								
IV	Công trình Nông nghiệp và PTNT							
1								
...								
V	Công trình hạ tầng kỹ thuật							
1								

Nơi nhận:

- ...;
- ...

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký tên, đóng dấu)

- Ghi chú :

+ Thời điểm dự kiến tổ chức nghiệm thu lần 1, lần 2 là các thời điểm chuyển bước thi công quan trọng của công trình. Ví dụ đối với công trình dân dụng, công nghiệp là tại các thời điểm đổ bê tông móng (sau khi nghiệm thu cốt thép, ván khuôn móng, chuẩn bị đổ bê tông), thời điểm đổ bê tông sàn, ... ; đối với công trình giao thông các thời điểm trên có thể là thi công xong phần nền, phần mặt, các thời điểm thi chuyển bước của cầu cống vừa và lớn (phần móng, kết cấu) ; đối với công trình Nông nghiệp và PTNT là các thời điểm hoàn thiện đào hố móng, thời điểm đổ bê tông kênh mương, thời điểm thi công xong phần kết cấu ngầm (trước khi lấp đất), xử lý chống thấm ...; đối với công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác là các thời điểm thi công các phần công việc quan trọng, quyết định đến an toàn kết cấu, chất lượng của công trình.

+ Chủ đầu tư căn cứ theo kế hoạch triển khai dự án để đăng ký kế hoạch kiểm tra cho phù hợp. Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chuyên ngành theo phân cấp sẽ có thông báo chi tiết đến chủ đầu tư về số lần kiểm tra, thời gian, thời điểm kiểm tra và các yêu cầu về thi nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng công trình, thí nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu (nếu có) sau khi nhận được báo cáo của chủ đầu tư về việc tổ chức khởi công xây dựng công trình theo quy định;



(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 468/HD-SXD ngày 17/7/2014)

.....(Tên Chủ đầu tư)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: /BC-.....

Lai Châu, ngày..... tháng..... năm 20...

BÁO CÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH/HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH

Chủ đầu tư/Điều hành dự án công trình/hạng mục công trình báo cáo về thông tin của (thông báo khởi công đối với) công trình/hạng mục công trình như sau:

1. Tên công trình/hạng mục công trình:.....
2. Địa điểm xây dựng:
3. Tên và địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư/Điều hành dự án:

4. Quy mô công trình: (nêu tóm tắt về các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình như: Loại và cấp công trình, diện tích khu đất xây dựng, diện tích xây dựng tầng 1, tổng diện tích sàn, chiều cao công trình, số tầng, số tầng hầm/bán hầm (nếu có), sức chứa, quy mô, công suất, đường kính tuyến ống cấp hoặc thoát nước, lưu lượng, ...).

5. Danh sách các nhà thầu: (tổng thầu, nhà thầu chính: khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng).

6. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến).

Đề nghị(1)..... tỉnh Lai Châu tổ chức kiểm tra công trình xây dựng theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

-(1).....;
- Lưu ...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO QUY ĐỊNH PHÁP
LUẬT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)

(1) Cơ quan thực hiện kiểm tra theo quy định của Thông tư số 10/2013/TT-BXD.

Phụ lục số 03

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số /HD-SXD ngày / /2014)

.....(Tên Chủ đầu tư)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: /BC-

Lai Châu, ngày..... tháng..... năm 20...

**BÁO CÁO HOÀN THÀNH THI CÔNG XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH/HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH**

Chủ đầu tư/điều hành dự án (được ủy quyền) công trình/hạng mục công trình báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình/hạng mục công trình với các nội dung sau :

1. Tên công trình/hạng mục công trình:.....
 2. Địa điểm xây dựng
 3. Quy mô công trình: *(nêu tóm tắt về các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình như: Loại và cấp công trình, diện tích khu đất xây dựng, diện tích xây dựng tầng 1, tổng diện tích sàn, chiều cao công trình, số tầng, số tầng hầm/bán hầm (nếu có), sức chứa, quy mô, công suất, đường kính tuyến ống cấp hoặc thoát nước, lưu lượng, ...).*
 4. Danh sách các nhà thầu *(tổng thầu, nhà thầu chính: khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng).*
 5. Ngày khởi công và ngày hoàn thành *(dự kiến).*
 6. Khối lượng của các loại công việc xây dựng chủ yếu đã được thực hiện.
 7. Đánh giá về chất lượng hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng so với yêu cầu của thiết kế.
 8. Báo cáo về việc đủ điều kiện để tiến hành nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng *(ghi rõ các điều kiện để được nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo quy định của pháp luật).*
- Đề nghị(1)..... tỉnh Lai Châu tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo thẩm quyền./.

Nơi nhận :

-(1)
- Lưu ...

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO QUY ĐỊNH PHÁP
LUẬT CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu pháp nhân)

(1) Cơ quan thực hiện kiểm tra theo quy định của Thông tư số 10/2013/TT-BXD.

Phụ lục 04

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 18/HĐ-SXD ngày 17/7/2014)

KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU ĐƯA CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG NĂM ...

CƠ QUAN KIỂM TRA:



STT	Tên công trình	Địa điểm XD	TMĐT (tỷ đồng)	Tiến độ thực hiện được duyệt		Kế hoạch kiểm tra nghiệm thu dự kiến (tháng/năm)				
				Khởi công	Hoàn thành	Lần 1 (tháng/năm)	(Ghi rõ thời điểm thi công công việc kiểm tra lần 1)	Lần 2 (tháng/năm)	(Ghi rõ thời điểm thi công công việc kiểm tra lần 2)	Lần cuối (sau khi nhận được báo cáo hoàn thành thi công của CĐT)
I	Tên loại công trình thứ 1									
1										
...										
II	Tên loại công trình thứ 2									
1										
...										
Ví dụ:										
I	Công trình dân dụng									
1	Công trình A	Thị xã Lai Châu	17	02/2014	5/2015	4/2014	Đổ bê tông móng	12/2014	Đổ bê tông sàn tầng 3	4/2014
...										

Nơi nhận:

- ...;
- ...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)

NỘI DUNG KIỂM TRA MỘT SỐ HỒ SƠ CHÍNH YẾU
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn **ĐIỀU**-SXD ngày 17/7/2014)



Công trình:

Địa điểm:

Chủ đầu tư/Điều hành dự án:

Nhà thầu khảo sát:

Nhà thầu thiết kế:

Nhà thầu giám sát:

Nhà thầu thi công:

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
A	HỒ SƠ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH			
I	Chủ trương đầu tư	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nghị quyết số 49/2010/QH12 ngày 19/06/2010. Điều 5 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
II	Dự án đầu tư xây dựng công trình			Theo các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan
1	Năng lực đơn vị lập dự án	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 41 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP Điều 42 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
2	Dự án đầu tư			
a	Thuyết minh dự án đầu tư xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 7 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
b	Thuyết minh, bản vẽ thiết kế cơ sở	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 8 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
3	Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nghị định số 29/2011/NĐ-CP
4	Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan quản lý xây dựng chuyên ngành.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 2 Thông tư số 03/2009/TT-BXD và Nghị định số 12/2009/NĐ-CP.
5	Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nghị định 35/2003/NĐ-CP; Nghị định 46/2012/NĐ-CP
6	Báo cáo thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 10, Điều 11 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
7	Quyết định đầu tư xây dựng công trình	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 12 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
III	Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý có thẩm quyền			<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có
1	Văn bản thỏa thuận đấu nối điện với đơn vị phân phối điện.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 45 đến 56 và Phụ lục 03 Thông tư 32/2010/TT-BCT ngày 30/7/2010 quy định hệ thống điện phân phối.
2	Văn bản thỏa thuận đấu nối đường giao thông.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	
3	Văn bản thỏa thuận cấp nước với đơn vị cung cấp nước.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	
4	Văn bản thỏa thuận đấu nối vào hệ thống thoát nước khu vực.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
5	Giấy phép xây dựng hoặc quy hoạch chi tiết 1/500	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nghị định số 64/2012/NĐ-CP
B	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHẢO SÁT XÂY DỰNG VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH			
I	Quản lý chất lượng khảo sát xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Theo các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan
1	Năng lực nhà thầu khảo sát.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 45, 46 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
2	Nhiệm vụ khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 8 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
3	Phương án kỹ thuật khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 9 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
4	Năng lực nhân sự giám sát khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Theo Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP
5	Báo cáo kết quả khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 11 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
6	Nghiệm thu kết quả khảo sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 12 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
II	Quản lý chất lượng thiết kế xây dựng công trình (thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công)			Theo các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
1	Năng lực nhà thầu thiết kế	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 47, 48, Điều 49 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
2	Bản vẽ thiết kế	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 14 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
3	Kết quả thẩm tra của cơ quan chuyên môn về xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 21 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP Thông tư số 13/2013/TT-BXD
4	Báo cáo thẩm định thiết kế của Chủ đầu tư	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 20 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP
5	Quyết định phê duyệt thiết kế	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 20 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP
6	Nghiệm thu thiết kế xây dựng công trình	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 15 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
C	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THI CÔNG XÂY DỰNG			
I	Năng lực chủ thể tham gia xây dựng công trình			Theo các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan
1	Nhà thầu thi công xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 52, 53 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
2	Nhà thầu giám sát	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 51 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
3	Ban quản lý dự án	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Khoản 2 Điều 43 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP Khoản 3 Điều 3 Thông tư 22/2009/TT-BXD

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
4	Tư vấn quản lý dự án (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 43, 44 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
5	Kiểm định (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 7 Thông tư 03/2011/TT-BXD
6	Thí nghiệm (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Quyết định số 11/2008/QĐ-BXD Điều 7 Thông tư 03/2011/TT-BXD
II	Kế hoạch và biện pháp kiểm soát chất lượng công trình			
1	Sơ đồ tổ chức quản lý chất lượng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
2	Quy trình kiểm tra, giám sát thi công xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Khoản 5 Điều 16 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
3	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy, nổ trong thi công xây dựng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Khoản 6 Điều 16 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
III	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng phần san nền			Theo các văn bản trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan
1	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nếu có
2	Bản vẽ hoàn công			Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 10/2013/TT-BXD

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
3	Các biên bản nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	
4	Các kết quả quan trắc, đo đạc, đo lường, thí nghiệm	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.
5	Các biên bản nghiệm thu chất lượng thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Yêu cầu kỹ thuật của dự án và các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng.
6	Các kết quả kiểm định chất lượng, thí nghiệm đối chứng (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.
7	Lý lịch thiết bị lắp đặt phục vụ thi công (nếu có) - Thiết bị nâng, vận chuyển người và thiết bị. ...	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nếu có
IV	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng phần cọc móng			Theo các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan
1	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nếu có
2	Bản vẽ hoàn công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 10/2013/TT-BXD.
3	Các biên bản nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	
4	Các kết quả quan trắc, đo đạc, đo lường, thí nghiệm	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
	- Thí nghiệm sức chịu tải cọc thí nghiệm - Thí nghiệm chất lượng bê tông cọc ...			
5	Biên bản cho phép thi công cọc đại trà của tổ chức tư vấn thiết kế	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nếu có
6	Các biên bản nghiệm thu chất lượng thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng.
7	Các kết quả kiểm định chất lượng, thí nghiệm đối chứng (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.
V	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng phần kết cấu móng, thân			Theo các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan
1	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nếu có
2	Bản vẽ hoàn công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
3	Các biên bản nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	
4	Các kết quả quan trắc, đo đạc, đo lường, thí nghiệm	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.
5	Các biên bản nghiệm thu chất lượng thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng.

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
6	Các kết quả kiểm định chất lượng, thí nghiệm đối chứng (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.
7	Lý lịch thiết bị lắp đặt phục vụ thi công (nếu có) - Thiết bị nâng, vận chuyển người và thiết bị. ...	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nếu có
VI	Hồ sơ thi công và nghiệm thu công trình xây dựng phần cơ điện và hoàn thiện.			Theo các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan
1	Bảng kê các thay đổi thiết kế trong quá trình thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nếu có
2	Bản vẽ hoàn công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 10/2013/TT-BXD.
3	Các biên bản nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	
4	Các kết quả quan trắc, đo đạc, đo lường, thí nghiệm	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.
5	Các biên bản nghiệm thu chất lượng thi công	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng.
6	Các kết quả kiểm định chất lượng, thí nghiệm đối chứng (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Các yêu cầu kỹ thuật của dự án và các tiêu chuẩn áp dụng.
7	Lý lịch thiết bị lắp đặt trong công trình - Thiết bị nâng, vận chuyển người và thiết bị.	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nếu có

STT	Tài liệu	Tình trạng	Đánh giá	Đánh giá sự phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có liên quan
	- Điều hòa không khí. - Hệ thống cấp ga. ...			
8	Nhật ký thi công xây dựng công trình (san nền, cọc móng, móng, thân, cơ điện và hoàn thiện)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Khoản 1, Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 10/2013/TT-BXD
VII	Các tài liệu khác			Theo các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn dưới đây và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan
1	Chống sét	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Báo cáo kiểm tra điện trở của hệ thống chống sét cho công trình và cho các thiết bị
2	Môi trường: - Giấy phép xả thải vào lưu vực nguồn nước	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Thông tư số 02/2005/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên Môi trường
3	Phòng cháy và chữa cháy: - Văn bản nghiệm thu về PCCC; - Văn bản cam kết với cơ quan cảnh sát PCCC về việc đáp ứng các điều kiện về PCCC	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nghị định 35/2003/NĐ-CP; Nghị định 46/2012/NĐ-CP.
4	Hồ sơ khắc phục sự cố (nếu có)	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 40 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP
5	Quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Nghị định số 114/2010/NĐ-CP; Thông tư số 02/2012/TT-BXD
6	Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình đưa vào sử dụng	<input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không có	<input type="checkbox"/> Phù hợp <input type="checkbox"/> Không phù hợp	Điều 31 Nghị định số 15/2013/NĐ-CP

DANH MỤC BẢN VẼ HOÀN CÔNG**(Kèm theo Hồ sơ thi công - Nghiệm thu công trình giai đoạn)**

STT	Tên bản vẽ	Số hiệu bản vẽ	Ghi chú

DANH MỤC CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU CÔNG VIỆC XÂY DỰNG**(Kèm theo Hồ sơ thi công - Nghiệm thu công trình giai đoạn**

STT	Công việc nghiệm thu	Ngày nghiệm thu	Số biên bản	Ghi chú

DANH MỤC CHỨNG CHỈ VẬT LIỆU**(Kèm theo Hồ sơ thi công - Nghiệm thu công trình giai đoạn ...)**

STT	Tên vật liệu	BB lấy mẫu	Chứng chỉ xuất xưởng CQ	Kết quả TN chất lượng	Ghi chú
1		Số Biên bản Ngày tháng năm	Số chứng chỉ Ngày TN Tên nhà SX	Số phiếu KQ Ngày TN Tên PTN	



(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 04/WD-UBND-SXD ngày 17/7/2014)

UBND TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày tháng năm 2014

BIÊN BẢN KIỂM TRA TRONG QUÁ TRÌNH THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

I. Thông tin công trình

1. Tên công trình;
2. Địa điểm xây dựng;
3. Chủ đầu tư;

II. Thời gian và địa điểm kiểm tra công trình

1. Thời gian; giờ, ngày tháng năm 2014
2. Địa điểm:

III. Thành phần tham dự

1. Đại diện cơ quan thực hiện kiểm tra;
Ông(Bà): Chức vụ:
Ông(Bà): Chức vụ:
2. Đại diện chủ đầu tư;
Ông(Bà): Chức vụ:
Ông(Bà): Chức vụ:
3. Đơn vị tham gia xây dựng công trình;
Ông(Bà): Chức vụ:
Ông(Bà): Chức vụ:

IV. Nội dung kiểm tra

1. Giai đoạn kiểm tra:
2. Nội dung kiểm tra:
3. Nhận xét về hiện trạng chất lượng công trình, hạng mục công trình.
4. Nhận xét sự tuân thủ các quy định của pháp luật thông qua các nội dung đã kiểm tra.
5. Các ý kiến khác nếu có.

6. Kế hoạch kiểm tra lần sau.

Đại diện cơ quan quản lý

Đại diện chủ đầu tư

Đại diện các đơn vị tham gia xây dựng công trình



(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 48/HĐ-SXD ngày 17/7/2014)

UBND TỈNH LAI CHÂU

.....(1).....

Số:/TB-.....

Lai Châu, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình, hạng mục công trình vào sử dụng

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 07 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình: tại văn bản số/..... ngày tháng ... năm;

Căn cứ biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng tại hiện trường ngày tháng năm

.....(1)..... thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng như sau:

1. Tên công trình:
2. Địa điểm xây dựng:
3. Hiện trạng chất lượng của công trình:
4. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật thông qua kiểm tra hồ sơ hoàn thành công trình theo quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản 3 Điều 24 Thông tư số 10/2013/TT-BXD:
5. Kết luận: Đồng ý hoặc không đồng ý cho chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

Nơi nhận:

-;
- Lưu:

.....(1).....

Ký và ghi rõ họ tên, chức vụ và con dấu pháp nhân

(1) Cơ quan thực hiện kiểm tra theo quy định của Thông tư số 10/2013/TT-BXD.